TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:166/2023/HSST
Ngày: 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tiến Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương

Ông Hoài Đức Huệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 08 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Văn K - sinh năm 1974, sinh quán: tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu; Nơi cư trú: Thôn 2, xã L, TP. V, tỉnh Bà Rịa - Vng Tàu; chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, trình độ học vấn: không biết chữ, nghề nghiệp: Không, con ông Nguyễn Văn X (chết) và bà Nguyễn Ngọc T (chết), có vợ tên là Đỗ Thị T, sinh năm 1969 và có 03 con.

Tiền sự: Không, tiền án: Không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Thanh V, sinh năm 1994, sinh quán: tỉnh Bà Rịa - Vng Tàu, nơi cư trú: ấp 5, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 10/12, nghề nghiệp: Công nhân, con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1974 (còn sống) và bà Đỗ Thị T, sinh năm: 1969 (còn sống). Bị cáo chưa có có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Trương Công H, sinh năm 1983, sinh quán: tỉnh An Giang

Nơi cư trú: Thôn M, xã V, TP. C, tỉnh An Giang, chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, trình độ học vấn: Lớp 03/12, nghề nghiệp: Không, con ông Trương Văn A (chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm: 1956 (còn sống), bị cáo có vợ là Thiều Thị H, sinh năm 1983 và có 02 con

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Trần Hữu L, sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai, nơi cư trú: Ấp 5, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 03/12, nghề nghiệp: Buôn bán, con ông Trần Văn P, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1961 (đã chết).

Bị cáo có vợ là Đoàn Thị C, sinh năm 1980 và có 03 con

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Phạm Minh T - Sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện N, Đồng Nai, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 04/12, nghề nghiệp: Công nhân, con ông Phạm Thành P, sinh năm 1959 (còn sống) và bà Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1959 (còn sống).

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 và 02 con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2022 tại bãi đất trống thuộc ấp 5, xã L, huyện N, Nguyễn Văn K đứng ra làm trọng tài, bắt cặp cho các con bạc đánh bạc với hình thức đá gà thắng thua bằng tiền để K thu tiền xâu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/trận.

Trận thứ nhất: K bắt cặp và là trọng tài trận đá gà giữa gà tre màu vàng, nặng 1,2 kg của nhóm Phạm Minh T (gà của T) với gà tre màu đen, nặng 1,2 kg của nhóm của nam thanh niên chưa rõ lai lịch (nghe gọi là nhóm Bà Ký), cá cược đá xổ mỗi bên là 3.500.000 đồng. Trong đó:

- Nhóm đặt cược đá xổ theo gà của T gồm: T và C góp 1.500.000 đồng (T 1.300.000 đồng và C 200.000 đồng), Cu (chưa rõ lai lịch) góp 2.000.000 đồng, nhóm nam thanh niên chưa rõ lai lịch (nhóm Bà Ký) góp tổng cộng 3.500.000 đồng.

K điều khiển cho hai nhóm thả gà vào đá với nhau. Kết quả, gà của nhóm T thắng. K thu 3.500.000 đồng của nhóm Bà Ký giao cho T 1.400.000 đồng, Cu 1.900.000 đồng và thu xâu 200.000 đồng.

Trận thứ hai: K bắt cặp và nhờ Nguyễn Thanh V (con trai K) làm trọng tài trận đá gà giữa gà lông màu xám, nặng 2,9 kg của nhóm Trương Công H với gà lông màu vàng, nặng 2,9 kg của nhóm công nhân chưa rõ lai lịch, đá xổ mỗi bên là 6.000.000 đồng. Trong đó:

- Nhóm đặt cược đá xổ theo gà của H gồm: H chủ gà góp 2.000.000 đồng, L góp 3.000.000 đồng và Cu (chưa rõ lai lịch) góp 1.000.000 đồng; Nhóm công nhân góp tổng cộng 6.000.000 đồng. V điều khiển hai nhóm thả gà vào đá, khi 02 con gà đang đá nhau và chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an phát hiện.

+ Vật chứng thu giữ: 01 con gà lông đã tiêu huỷ; 01 cặp cựa gà bằng sắt; 01 cân loại 5 kg; 01 xe mô tô BKS: 59P1-753.04 thu giữ của Phạm Minh T.

- Tiền dùng vào việc đánh bạc và tiền thu L do các con bạc giao nộp:

Trương Công H nộp 2.000.000 đồng; Trần Hữu L nộp 3.000.000; Nguyễn Văn C nộp 200.000 đồng; Phạm Minh T nộp 1.300.000 đồng dùng đánh bạc và 1.200.000 đồng tiền thu L bất chính.

Tại bản cáo trạng số: 150/CT.VKS.NT ngày 13/6/2023 của VKSND huyện N đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh V, Trương Công H và Trần Hữu L, Phạm Minh T về tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện N giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Thanh V, Trương Công H, Trần Hữu L, Phạm Minh T không có các tình tiết tăng nặng, riêng Nguyễn Văn K phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g, Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ:

Nguyễn Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Thanh V, Trương Công H, Trần Hữu L, Phạm Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, riêng bị cáo K có tình tiết tăng nặng nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cho hưởng án treo.

Đối với Nguyễn Văn C cùng tên Cu và các đối tượng chưa rõ lai lịch đã tham gia đánh bạc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

+ Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Đối với xe mô tô biển số 59P1-753.04, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cặp cựa gà bằng sắt;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 cân loại 05 kg; 2.500.000 đồng của Phạm Minh T; 200.000 đồng của Nguyễn Văn C; 2.000.000 đồng của Trương Công H và 3.000.000 đồng của Trần Hữu L.

- Buộc Nguyễn Văn K nộp lại số tiền thu L 200.000 đồng để ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra huyện N, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện N trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội các bị cáo: Ngày 28/5/2022 Nguyễn Văn K làm trọng tài, bắt cặp cho các con bạc đánh bạc với hình thức đá gà thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/trận.

Trận thứ nhất: cặp đá gà giữa nhóm Phạm Minh T và nhóm của thanh niên chưa rõ lai lịch cá cược đá xổ mỗi bên là 3.500.000 đồng, số tiền thắng thua là 7.000.000 đồng (trong đó T 1.300.000 đồng và C 200.000 đồng), Cu (chưa rõ lai lịch) góp 2.000.000 đồng. Kết quả, gà của nhóm T thắng. K thu 3.500.000 đồng của nhóm thanh niên giao cho T 1.400.000 đồng, Cu 1.900.000 đồng và thu xâu 200.000 đồng.

Trận thứ hai: Nguyễn Thanh V (con trai K) làm trọng tài cá cược mỗi bên là 6.000.000 đồng, trong đó:

- Nhóm của H gồm: H chủ gà góp 2.000.000 đồng, L góp 3.000.000 đồng và Cu (chưa rõ lai lịch) góp 1.000.000 đồng; nhóm công nhân góp 6.000.000 đồng số tiền thắng thua là: 12.000.000 đồng

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Xét có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh V, Trương Công H và Trần Hữu L, Phạm Minh T phạm tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trước khi đánh bạc các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bị cấm

nhưng vì L ích vật chất nên các bị cáo bất pháp luật và cố ý phạm tội. Từ hành vi đánh bạc sẽ dẫn đến nhiều hành vi phạm tội khác, ngoài xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng còn gây tác hại xấu đến đời sống cộng đồng bị dư luận lên án.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Xét thấy vai trò tham gia cùng đánh bạc của các bị cáo là ngang nhau số tiền thu L bất chính không lớn, phạm tội ít nghiêm trọng.

+ Nguyễn Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, phạm tội nhiều lần tình tiết tăng nặng tại điểm g, Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên số tiền thu L bất chính không lớn, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, hiện đang bị bệnh tim nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo có thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

+ Nguyễn Thanh V, Trương Công H, Trần Hữu L, Phạm Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà nên áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đối với các bị cáo trong vụ án về áp dụng hình phạt tiền, phạt tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách dưới sự giám sát của địa phương là có căn cứ chấp nhận,.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cặp cựa gà bằng sắt;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

01 cân loại 05 kg; 2.500.000 đồng của Phạm Minh T; 200.000 đồng của Nguyễn Văn C; 2.000.000 đồng của Trương Công H và 3.000.000 đồng của Trần Hữu L.

- Buộc Nguyễn Văn K nộp lại số tiền thu L 200.000 đồng để ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 52, 58 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh V, Trương Công H và Trần Hữu L, Phạm Minh T phạm tội " Đánh bạc ".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 8 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã L, TP. V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- " Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo ".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 52 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh V số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt tiền bị cáo Trương Công H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt tiền bị cáo Trần Hữu L, số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt tiền bị cáo Phạm Minh T, số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 46, 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy 01 cặp cựa gà bằng sắt;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 cân loại 05 kg; 2.500.000 đồng của Phạm Minh T; 200.000 đồng của Nguyễn Văn C; 2.000.000 đồng của Trương Công H và 3.000.000 đồng của Trần Hữu L.

- Buộc Nguyễn Văn K nộp số tiền thu L 200.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh V, Trương Công H và Trần Hữu L, Phạm Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 từ ngày kể từ ngày tuyên án../.

Nơi nhận:
- TA tỉnh ĐN;
- VKS, CA,THA cùng cấp;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tiến Nghĩa